|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA Số: 2876/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thanh Hóa, ngày 14 tháng 8 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi,**

**bổ sung/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng thuộc**

**thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5380/TTr-SXD ngày 11 tháng 8 năm 2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính mới ban hành, 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa *(có Danh mục kèm theo)*.

**Điều 2.** Giao Sở Xây dựng xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 29/8/2023.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Thi** |

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG/BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC**

**GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định số: 2876 /QĐ-UBND ngày 14 / 8 /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên thủ tục hành chính**  ***(Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)*** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** *(nếu có)* | **Căn cứ pháp lý** |
| **Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng** | | | |  |  |
| 1 | Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương.  (1.011675.000.00.00.H56) | Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được sồ sơ hợp lệ. | - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: <http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn> *(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)* | Không có | - Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.  - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.  - Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng. |

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

- Sửa đổi, bổ sung 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng đã được công bố tại Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên thủ tục hành chính**  ***(Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)*** | | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** *(nếu có)* | **Căn cứ pháp lý** | **Nội dung sửa đổi, bổ sung** |
| **Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng** | | | | | | | |
| 1 | | Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương.  (2.001116.000.00.00.H56) | - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được sồ sơ hợp lệ (bao gồm 20 ngày quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp và 10 ngày cấp thẻ giám định viên tư pháp). | - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: <http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn> *(Dịch vụ công trực tuyến một phần)* | Không có | - Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.  - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.  - Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng.  - Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp. | - Tên thủ tục hành chính.  - Thành phần hồ sơ.  - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.  - Căn cứ pháp lý. |

**III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

- Bãi bỏ 02 TTHC đã được công bố tại Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Mã hồ sơ TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Tên văn bản QPPL quy định**  **việc bãi bỏ TTHC** |
| **Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng** | | | |
| 1 | 1.002515.000.00.00.H56 | Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động. | Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 23/2016/TT-BXD ngày 01/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật có quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh do Bộ Xây dựng ban hành. |
| **2** | 1.002621.000.00.00.H56 | Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin. |